

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chính sách theo Nghị
định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025, học kỳ I năm học 2025 - 2026

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GDNN - GDTX 1

Căn cứ Quyết định số 1263/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh
Điện Biên về việc Thành lập các Trung tâm GDNN - GDTX khu vực trực thuộc
Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 của Bộ trưởng
Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Trung tâm giáo dục nghề
nghiệp - Giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 2776/SGDĐT-KHTC ngày 15 tháng 9 năm 2025 về
việc hướng dẫn quy trình, thủ tục xét, thẩm định, phê duyệt đối tượng và thực
hiện chính sách đối với học sinh, sinh viên năm học 2025-2026;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ Quy
định về Chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ
trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Công văn số 296/BDTTG-CS ngày 10/4/2025 của Bộ Dân tộc và
Tôn giáo về việc hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với đơn vị hành
chính cấp xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện sắp
xếp, tổ chức lại;

Theo đề nghị của Phó Giám đốc phụ trách Tổ Giáo dục thường xuyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt danh sách Cấp bù học phí và Hỗ trợ chi phí học tập cho
học viên các lớp học chương trình Giáo dục thường xuyên cấp Trung học phổ
thông học kỳ I năm học 2025 - 2026.

(Có danh sách học viên kèm theo)

Điều 2: Các học viên trong danh sách được hưởng các chế độ quy định tại
Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký các ông (bà) giáo viên chủ nhiệm, Tổ phó Tổ GDTX, bộ phận Kế toán và học viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- KBNN KV X;
- Như Điều 3;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



Phạm Thuý

DANH SÁCH PHÊ DUYỆT HỌC SINH ĐƯỢC MIỄN HỌC PHÍ
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 238/2025/NĐ - CP CỦA CHÍNH PHỦ, 4 THÁNG CUỐI NĂM 2025
(Kèm theo QĐ số 252/QĐ-GDNN-GDTX 1, ngày 26 tháng 12 năm 2025)

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
A	Đối tượng miễn 100%					164	22	779			71.900.000	
1	Hà Việt Anh	31/10/2010	10A1	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
2	Phạm Gia Bảo	04/01/2008	10A1	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
3	Giăng A Cảnh	09/09/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
4	Vàng A Cảnh	03/03/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
5	Vừ A Cầu	05/02/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
6	Vừ A Chú	19/10/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
7	Giăng A Chur	22/12/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
8	Vàng A Day	10/07/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
9	Trần Thái Duy	20/02/2010	10A1	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
10	Vừ A Đạt	05/11/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
11	Quảng Gia Huy	26/08/2010	10A1	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
12	Vừ A Kỳ	17/08/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
13	Giăng A Khá	30/05/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
14	Nguyễn Thành Lâm	26/11/2010	10A1	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
15	Đinh Thị Ngọc Linh	28/07/2010	10A1	Mường	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
16	Tòng Văn Linh	28/09/2010	10A1	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
17	Giăng A Mạnh	01/02/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
18	Quảng Khánh Nguyên	30/01/2010	10A1	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
19	Lý A Phênh	13/04/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
20	Vàng A Phía	13/03/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
21	Thảo A Phình	12/04/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
22	Đoàn Trọng Phú	28/11/2010	10A1	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
23	Vừ A Phừ	14/04/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
24	Giăng Minh Quang	11/07/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
25	Ma A Sênh	10/03/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
26	Nguyễn Thanh Sơn	15/08/2010	10A1	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
27	Ly A Tinh	27/07/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
28	Lò Quốc Thái	16/08/2010	10A1	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
29	Lầu Xuân Thành	11/05/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
30	Lương Phạm Duy Thiện	31/08/2010	10A1	Tày	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
31	Bạc Anh Thủy	29/07/2010	10A1	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
32	Nguyễn Đình Thượng	09/09/2009	10A1	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
33	Vàng A Trai	15/09/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
34	Thảo A Trương	25/01/2010	10A1	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
35	Nguyễn Thị Thu Uyên	18/07/2009	10A1	Kinh	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
36	Vì Thị Nga	13/07/2010	10A1	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
37	Trần Vũ Đăng Anh	24/05/2010	10A2	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
38	Sùng Thị Bầu	25/08/2009	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
39	Tòng Văn Cường	17/05/2010	10A2	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
40	Vàng Thị Day	04/11/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
41	Giăng Thị Di	13/04/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
42	Giăng Thị Dờ	06/03/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
43	Thảo Thị Ghênh	13/03/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
44	Lường Thị Hằng	01/07/2010	10A2	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
45	Lò Thị Thu Hoài	05/12/2010	10A2	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
46	Sùng A Khen	07/12/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
47	Lò Thị Khánh Lâm	06/03/2010	10A2	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
48	Lò Thị Oanh	03/09/2009	10A2	Khơ-mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
49	Ly A Phong	13/12/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
50	Sùng A Quang	04/06/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
51	Quảng Văn Quyền	18/05/2010	10A2	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
52	Cử Thị Sinh	04/01/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
53	Lò Thị Thủy	27/07/2010	10A2	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
54	Chao Minh Xuân	05/07/2010	10A2	Dao	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
55	Thào A Bình	25/06/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
56	Lò Thị Bua	23/06/2010	10A2	Lào	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
57	Mùa Thành Công	19/11/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
58	Hờ Thị Dính	18/06/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
59	Chá Thị Dưa	20/12/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
60	Thào Thị Dung	20/01/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
61	Lường Văn Duy	18/02/2009	10A2	Thái	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
62	Vũ Việt Đức	14/08/2010	10A2	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
63	Giàng Thị Linh	20/12/2008	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
64	Giàng Thị Lu	26/01/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
65	Chá Thị Mai	16/01/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
66	Thào A Mông	11/11/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
67	Chá Thị Nà	26/12/2007	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
68	Hờ A Pó	11/08/2009	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
69	Giàng A Phổng	04/06/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
70	Lò Thị Quyết	04/03/2010	10A2	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
71	Giàng A Sỏ	29/12/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
72	Sùng A Phi	14/02/2010	10A2	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
73	Lường Thị Hằng	12/03/2010	10A2	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
74	Quảng Nhật Chính	03/06/2009	10A2	Khơ-mú	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
75	Lường Việt Duy	28/01/2010	10A2	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
76	Lò Mạnh Hưng	15/11/2009	10A2	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
77	Cà Văn Quyết	22/02/2010	10A2	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
78	Lường Tiến Long	28/12/2010	10A2	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
79	Lường Thị Phương Mai	28/11/2009	10A2	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
80	Thào Thị Bầu	07/12/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
81	Giàng A Bình	14/04/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
82	Vũ Bảo Châu	10/08/2010	10 A3	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
83	Vàng A Chua	15/01/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
84	Vàng Thị Dấu	06/04/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
85	Giàng Thị Đông	02/07/2006	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
86	Tráng Thị Thu Dung	01/12/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
87	Quảng Thị Duyên	30/09/2010	10 A3	Khơ mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
88	Thào Thị Ghinh	06/04/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
89	Lý Thị Hà	02/09/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
90	Hờ Anh Hải	18/07/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
91	Lầu Thị Hảo	13/03/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
92	Giàng Thị Hoa	02/08/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
93	Quảng Thị Kiên	20/10/2010	10 A3	Khơ mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
94	Lường Thị Linh	26/08/2010	10 A3	Khơ mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
95	Vừ Thị Linh	26/12/2010	10 A3	Phù Lá	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
96	Vừ Thị Mái	23/09/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
97	Giàng A Nông	17/10/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
98	Cử Thị Hằng Nga	22/09/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
99	Điêu Thị Nguyên	15/09/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
100	Giàng Thị Nhung	30/06/2009	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
101	Giàng Thị Pàng	20/05/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
102	Tráng Thị Phê	11/08/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
103	Giăng A Phổng	20/8/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
104	Lý Thị Sau	09/06/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
105	Lầu Thị Sinh	25/05/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
106	Giăng A Sơn	23/06/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
107	Giăng A Tu	12/01/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
108	Sùng A Thái	08/03/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
109	Sùng A Tráng	22/10/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
110	Giăng Thị Xanh	04/02/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
111	Ly Thị Ua	24/06/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
112	Vàng A Bộ	11/12/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
113	Vàng A Khở	05/04/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
114	Mùa A Thào	10/11/2010	10 A3	Mông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
115	Thào Thị Công	01/12/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
116	Giăng Văn Cường	09/02/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
117	Sùng A Chính	27/08/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
118	Thào A Chính	28/04/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
119	Chảo Cáo Chòi	01/02/2010	10A4	Dao	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
120	Mùa Thị Dung	05/02/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
121	Sùng Thị Dung	09/01/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
122	Nguyễn Tiến Dũng	20/04/2009	10A4	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
123	Giăng A Đông	01/06/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
124	Giăng A Gấu	20/03/1987	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
125	Thào A Giăng	05/03/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
126	Lường Văn Hạc	14/12/2009	10A4	Khơ Mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
127	Lường Thị Thu Hằng	30/04/2010	10A4	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
128	Giăng A Hồng	20/02/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
129	Sùng Thị Lay	27/03/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
130	Giăng A Lâm	19/12/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
131	Vừ Thị Máy	18/05/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
132	Hờ Thị Mò	12/09/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
133	Vừ Mùa Mông	05/03/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
134	Vàng A Mua	14/04/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
135	Giăng A Phênh	15/05/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
136	Mùa Thị Phua	10/01/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
137	Hờ A Phúc	22/08/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
138	Giăng Thị Tầu	07/02/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
139	Ly Thị Thào	12/08/2010	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
140	Lò Văn Vẩn	01/12/2009	10A4	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
141	Tòng Bắc Việt	04/12/2010	10A4	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
142	Lường Văn Vượng	15/04/2010	10A4	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
143	Ly A Bĩa	22/7/2009	10A4	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
144	Nguyễn Thành Long	23/03/2009	10A4	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
145	Lò Hải Anh	27/12/2008	10A5	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
146	Nguyễn Hoàng Kiều Anh	17/05/2010	10A5	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
147	Sùng A Công	19/03/2010	10A5	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
148	Nguyễn Cao Cương	14/02/2010	10A5	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
149	Lò Văn Cường	08/07/2009	10A5	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
150	Phá A Cường	01/01/2011	10A5	HMông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
151	Hạng A Dơ	09/10/2010	10A5	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
152	Lò Văn Duy	23/10/2010	10A5	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
153	Đào Văn Định	18/09/2010	10A5	HMông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
154	Cầm Mạnh Hạo	23/07/2010	10A5	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
155	Lò Văn Hạo	30/01/2010	10A5	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
156	Lò Mạnh Hùng	03/07/2010	10A5	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
157	Lò Văn Huy	25/01/2009	10A5	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
158	Lường Gia Huy	10/06/2010	10A5	Khơ-mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
159	Mùa A Hừ	13/10/2010	10A5	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
160	Liu Hi Khang	18/11/2010	10A5	Hoa	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
161	Lò Xuân Khôi	19/04/2010	10A5	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
162	Lò Văn Khuyến	07/02/2010	10A5	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
163	Cà Chí Khương	02/02/2010	10A5	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
164	Bạc Cẩm Linh	19/07/2010	10A5	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
165	Lò Văn Long	18/09/2010	10A5	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
166	Mùa Xuân Mạnh	11/12/2010	10A5	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
167	Quảng Văn Mạnh	06/07/2010	10A5	Khơ-mú	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
168	Ngô Xuân Minh	11/11/2010	10A5	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
169	Thào A Minh	05/09/2010	10A5	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
170	Phạm Huy Nhân	28/08/2010	10A5	Kinh	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
171	Lò Dương Phi	30/10/2008	10A5	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
172	Hoàng Đình Phong	01/06/2010	10A5	HMông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
173	Giàng A Phừ	18/02/2010	10A5	HMông	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
174	Sùng A Phương	01/07/2010	10A5	HMông	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
175	Lâm Việt Quang	13/06/2010	10A5	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
176	Giàng A Sùng	13/09/2009	10A5	HMông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
177	Lò Việt Tân	17/10/2010	10A5	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
178	Hạng A Tu	23/08/2010	10A5	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
179	Điêu Đức Tuấn	24/05/2010	10A5	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
180	Sông A Thanh	02/07/2010	10A5	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
181	Hạ A Thắng	02/01/2010	10A5	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
182	Lò Văn Thông	17/07/2010	10A5	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
183	Lường Văn Thông	10/10/2010	10A5	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
184	Lầu A Trầu	01/01/2009	10A5	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
185	Lờ A Trầu	03/10/2010	10A5	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
186	Lý A Thỉnh	17/11/2010	10A5	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
187	Cầm Nhật Anh	31/01/2010	10A5	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
188	Hoàng Quốc Bình	09/03/2000	10A5	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
189	Lò Thanh Hậu	04/07/2010	10A5	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
190	Tông Văn Hùng	03/03/2006	10A5	Thái	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
191	Lò Diệu Linh	27/10/2004	10A5	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
192	Giàng Công Minh	09/11/2010	10A5	Hmông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
193	Lê Trung Gia Bảo	14/06/2009	10A6	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
194	Lò Văn Bình	19/07/2010	10A6	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
195	Giàng A Cường	14/09/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
196	Lầu A Chi	28/10/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
197	Giàng A Chịu	08/02/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
198	Và Cá Dẻnh	17/06/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
199	Hạng A Dính	19/10/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
200	Giàng A Dũng	01/09/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
201	Sinh A Dũng	05/12/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
202	Lò Văn Dương	20/05/2010	10A6	Kháng	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
203	Lò Văn Đạt	29/01/2010	10A6	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
204	Trịnh Thành Đạt	12/10/2009	10A6	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
205	Dương Trí Đức	16/09/2010	10A6	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
206	Cà Văn Hiệp	14/04/2010	10A6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
207	Khoảng Chí Hiếu	12/01/2010	10A6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
208	Giàng A Hồng	18/04/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
209	Quảng Vũ Hùng	16/02/2010	10A6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
210	Lò Văn Hưng	08/04/2010	10A6	Kháng	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
211	Giàng A Khá	06/06/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
212	Lò Việt Khoa	22/10/2010	10A6	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
213	Vũ Thanh Lâm	09/07/2009	10A6	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
214	Hạng A Long	06/09/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
215	Vì Hoàng Lương	15/10/2010	10A6	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
216	Lý A Màng	24/09/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
217	Sùng A Minh	15/11/2009	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
218	Mùa A Na	15/12/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
219	Lò Văn Quang	14/10/2010	10A6	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
220	Lò Mạnh Quân	20/02/2010	10A6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
221	Lò Xuân Quyết	04/09/2010	10A6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
222	Quảng Ngọc Sơn	17/11/2010	10A6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
223	Sùng A Súa	10/02/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
224	Mùa A Sừ	09/03/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
225	Cư A Toán	24/04/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
226	Hờ A Tú	08/07/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
227	Sùng A Tú	08/03/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
228	Vừ A Tùng	02/02/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
229	Lò Văn Tuyền	09/10/2010	10A6	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
230	Vàng A Thám	10/01/2008	10A6	HMông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
231	Vàng A Thanh	04/12/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
232	Giàng A Thắm	19/11/2009	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
233	Lường Văn Thắng	29/08/2010	10A6	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
234	Thùng Văn Thắng	13/11/2010	10A6	Hà Nhi	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
235	Giàng A Thi	03/01/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
236	Lường Thanh Trường	05/08/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
237	Sùng Lam Trường	15/11/2010	10A6	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
238	Lò Hiệp Văn	14/02/2010	10A6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
239	Cầm Minh Khải	04/04/2009	10A6	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
240	Cà Anh Việt	06/06/2010	10A6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
241	Nguyễn Đình Hải	24/11/2008	10A6	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
242	Lò Thị Thanh Thảo	24/03/2010	10A6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
243	Soi Vĩnh Trọng	30/10/2010	10A6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
244	Lý Vi Vi	23/10/2008	10A6	Hoa	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
245	Lại Hải Anh	23/03/2008	10A7	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
246	Lê Hoàng Quý Anh	24/09/2003	10A7	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
247	Sùng Thị Bạo	26/01/2009	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
248	Mùa A Chĩa	30/05/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
249	Giàng A Chô	7/5/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
250	Hạ A Dính	18/07/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
251	Sùng A Dờ	1/1/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
252	Chá Thị Dợ	7/3/2009	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
253	Quảng Thành Đạt	2/1/2008	10A7	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
254	Mùa Thị Dung	4/2/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
255	Sùng A Hải	29/10/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
256	Thào A Hải	13/07/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
257	Lường Văn Hạo	4/6/2010	10A7	Khơ-mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
258	Sùng A Hồ	13/06/2008	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
259	Sùng Thị Vi Hoa	16/02/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
260	Hạng A Kim	4/3/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
261	Thảo Thị Lã	2/1/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
262	Vàng Thành Long	25/09/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
263	Cự Thị Ly	23/04/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
264	Giàng Thị Muôn	2/1/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
265	Lò Văn Nam	30/04/2010	10A7	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
266	Hạng A Nềnh	27/07/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
267	Cà Văn Nguyên	6/10/2010	10A7	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
268	Lò Hạo Nguyên	7/12/2010	10A7	Kháng	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
269	Thảo Thị Pàng	28/11/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
270	Phảng A Phảnh	26/11/2008	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
271	Lý Thị Sài	12/4/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
272	Giàng A Sây	3/9/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
273	Lương Văn Sinh	30/07/2010	10A7	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
274	Ly A Sinh	25/02/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
275	Thào A Súa	10/10/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
276	Vừ A Than	17/05/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
277	Thào A Thắng	28/12/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
278	Sùng A Thành	15/04/2009	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
279	Phạm Thị Thịnh	20/11/2010	10A7	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
280	Thào A Thịnh	22/03/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
281	Lý Thị Thương	22/11/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
282	Sùng A Trai	27/03/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
283	Lầu A Trầu	1/8/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
284	Quảng Văn Trí	10/12/2010	10A7	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
285	Lò Văn Trường	31/12/2010	10A7	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
286	Đặng Ngọc Anh Tuấn	23/01/2009	10A7	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
287	Mùa A Vàng	25/03/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
288	Cử A Vè	9/10/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
289	Lý Thị Xanh	27/03/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
290	Vàng Thị Xuân	11/4/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
291	Sùng A Dơ	15/3/2010	10A7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
292	Phạm Thành Đạt	4/7/2009	10A7	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
293	Lò Ngọc Kiên	17/07/2010	10A7	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
294	Lù Văn Quý	24/06/2010	10A7	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
295	Lò Thị Thu Huệ	03/09/2010	10A7	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
296	Lường Tuấn Anh	08/04/2010	10A8	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
297	Hạ A Bảy	18/11/2010	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
298	Sùng A Chổng	19/05/2010	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
299	Vàng A Chư	20/4/2009	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
300	Lầu Tuấn Đạt	15/10/2010	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
301	Vàng Thị Di	15/3/2010	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
302	Lò Văn Định	02/07/2010	10A8	Kmú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
303	Lầu Thị Dơ	14/4/2010	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
304	Hạ Thị Đờ	05/04/2010	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
305	Lầu Thị Dừa	09/10/2009	10A8	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
306	Vàng A Hải	21/9/2010	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
307	Hạ A Khai	26/2/2010	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
308	Vàng A Long	08/06/2010	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
309	Lầu La Ly	12/05/2010	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
310	Lò Văn Một	20/3/2010	10A8	Khơ mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
311	Lò Đức Nhật	12/09/2010	10A8	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
312	Giàng May Phương	29/12/2009	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
313	Tông Hào Quân	20/8/2010	10A8	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
314	Cà Văn Quý	21/09/2010	10A8	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
315	Vàng Minh Sô	11/01/2010	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
316	Mùa A Sừ	07/07/2009	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
317	Vàng A Tà	11/10/2010	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
318	Lò Thị Phương Thảo	25/10/2010	10A8	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
319	Lò Thị Phương Thảo	11/06/2010	10A8	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
320	Vừ A Thề	21/6/2010	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
321	Giàng A Thịnh	28/01/2009	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
322	Vàng A Trầu	19/3/2010	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
323	Quảng Thị Ánh Tuyết	15/6/2010	10A8	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
324	Lầu A Và	27/10/2010	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
325	Lầu A Vi	01/05/2010	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
326	Quảng Văn Vương	11/12/2010	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
327	Hạ A Xa	14/3/2010	10A8	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
328	Vàng A Bác	02/05/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
329	Vàng Thị Bấu	11/09/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
330	Lầu Thị Bay	13/04/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
331	Mùa Thị Chi	31/12/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
332	Vừ A Chung	21/07/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
333	Vàng A Cú	13/04/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
334	Vàng A Cửa	02/01/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
335	Lầu A Cường	29/10/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
336	Lò Mạnh Cường	17/10/2010	10A9	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
337	Chá A Đinh	14/04/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
338	Sùng Thị Đông	26/09/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
339	Lầu A Đông	09/01/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
340	Vừ Thị Giã	28/06/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
341	Chá A Khá	10/06/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
342	Chá A Khá	29/06/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
343	Tòng Văn Kiên	11/05/2010	10A9	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
344	Vừ Thị Lầu	14/10/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
345	Vàng A Nu	23/07/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
346	Chá A Nu	06/12/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
347	Vàng Thị Sô	02/02/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
348	Lầu Chung Sơn	02/01/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
349	Mùa A Sơn	08/06/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
350	Chá Y Sơn	03/01/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
351	Giàng A Sừ	24/11/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
352	Sùng Thị Súa	26/12/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
353	Lầu A Tà	24/08/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
354	Vàng A Thanh	10/02/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
355	Vàng A Thỉnh	06/09/2008	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
356	Chá Minh Tiến	06/11/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
357	Giàng A Tuấn	15/11/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
358	Mùa Thị Văn	14/01/2006	10A9	HMông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
359	Sùng A Viên	07/08/2010	10A9	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
360	Lò Quốc Anh	19/02/2009	11B1	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
361	Sùng A Bình	07/04/2009	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
362	Giàng A Chở	15/06/2009	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
363	Mùa A Chua	14/01/2009	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
364	Lường Văn Chuyên	27/01/2004	11B1	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
365	Hờ Thị Dai	24/11/2009	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
366	Lò Thị Điệp	05/04/2009	11B1	Kho-mú	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
367	Lò Thị Diệu	09/05/2009	11B1	Khơ-mú	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
368	Thào Thị Dở	12/04/2008	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
369	Ly Thị Giải	22/08/2009	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
370	Lò Thị Hương	16/08/2007	11B1	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
371	Tần Mỹ Hương	01/12/2009	11B1	Dao	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
372	Lò Thị Khánh Huyền	22/06/2001	11B1	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
373	Sùng A Ly	30/05/2009	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
374	Lường Văn Mạnh	07/11/2009	11B1	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
375	Phạm Đình Tuấn Minh	07/06/2009	11B1	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
376	Thào A Minh	04/02/2009	11B1	Mông	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
377	Mùa Thị Mo	15/07/2009	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
378	Lầu Thị Mỹ	11/04/2009	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
379	Lò Thị Nhi	18/08/2009	11B1	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
380	Vàng A Nhia	12/02/2009	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
381	Lý A Nù	13/05/2008	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
382	Giàng A Nụ	16/11/2009	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
383	Lầu A Nụ	28/02/2008	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
384	Lủ Văn Phi	27/02/2009	11B1	Khơ-mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
385	Hồ Lý Phìn	05/03/2009	11B1	Hoa	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
386	Tần Seo Phìn	23/12/2009	11B1	Dao	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
387	Lý A Phong	21/02/2009	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
388	Lê Trương Hồng Phúc	16/7/2008	11B1	Kinh	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
389	Vàng Thị Sia	28/04/2009	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
390	Cháng Thị Sinh	07/10/2008	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
391	Thào A Sủ	18/11/2006	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
392	Lò Văn Thịnh	28/09/2009	11B1	Khơ-mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
393	Giàng A Thư	28/07/2009	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
394	Vũ Hùng Việt	28/04/2009	11B1	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
395	Vàng A Xuân	28/08/2008	11B1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
396	Tổng Minh Xuân	29/03/2009	11B1	Hoa	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
397	Lò Lâm Thao	21/12/2009	11B1	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
398	Vàng Thị Bích	06/03/2008	11B2	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
399	Cút Thị Chúc	12/02/2009	11B2	Khơ mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
400	Sùng Thị Dợ	25/05/2009	11B2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
401	Điều Thị Thuỷ Dương	03/08/2009	11B2	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
402	Lò Thị Hương Giang	06/09/2009	11B2	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
403	Cả Thị Hằng	09/02/2009	11B2	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
404	Hạng Thị Hoa	29/03/2009	11B2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
405	Trần Minh Huệ	16/12/2009	11B2	Nùng	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
406	Giàng Thị Ky	04/10/2009	11B2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
407	Điều Định Kỳ	08/12/2009	11B2	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
408	Tòng Bảo Khiêm	24/08/2009	11B2	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
409	Quảng Văn Lạc	19/01/2009	11B2	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
410	Cút Thị Lan	10/07/2009	11B2	Khơ mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
411	Cháng A Ly	29/09/2009	11B2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
412	Cút Thị Mai	01/09/2009	11B2	Khơ mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
413	Thào Thị Máy	14/06/2009	11B2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
414	Lò Thị Linh Nhâm	24/09/2009	11B2	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
415	Vừ Thị Phứa	02/01/2008	11B2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
416	Tráng Thị Phương	02/10/2009	11B2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
417	Quảng Văn Quỳnh	23/08/2009	11B2	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
418	Ly A Sia	03/06/2009	11B2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
419	Quảng Văn Sơn	31/01/2009	11B2	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
420	Tần Mĩ Sơn	26/10/2009	11B2	Dao	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
421	Giàng A Tênh	18/04/2009	11B2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
422	Lò Đức Tuấn	03/10/2009	11B2	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
423	Lường Thị Thuý	28/12/2009	11B2	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
424	Lò Thị Trang	20/08/2009	11B2	Khơ mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
425	Quảng Đức Trung	16/11/2008	11B2	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
426	Ly Thị Úa	07/09/2009	11B2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
427	Giàng Thị Vi	15/10/2009	11B2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
428	Vàng Thị Xa	16/02/2009	11B2	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
429	Trần Tuấn Tài	22/11/2009	11B2	Thổ	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
430	Lò Văn Tinh	01/12/2008	11B2	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
431	Giàng A Thái	08/06/2003	11B2	Mông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
432	Lường Đức Diên	30/04/2006	11B2	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
433	Lò Khánh Huy	07/12/2009	11B2	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
434	Sùng Thị Mua	15/11/2009	11B2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
435	Giàng Thị Bông	15/06/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
436	Ly A Cầu	09/06/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
437	Thảo A Công	11/12/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
438	Vàng A Cừ	16/01/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
439	Giàng Thị Yến Châu	08/05/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
440	Thảo Thị Che	07/01/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
441	Ly A Chu	06/02/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
442	Phàng A Chúng	15/11/2008	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
443	Vừ A Chư	10/10/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
444	Tráng Thị Dung	16/10/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
445	Lường Đức Duy	06/06/2007	11B3	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
446	Điều Chính Đức	16/08/2009	11B3	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
447	Sùng Thị Gầu	01/01/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
448	Giàng Thị Giàng	05/06/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
449	Sùng Mai Hiền	02/05/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
450	Mùa Thị Hoá	13/04/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
451	Ly A Hồ	22/08/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
452	Giàng A Hồng	14/07/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
453	Lường Thị Hồng Lan	10/10/2009	11B3	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
454	Giàng Thị Lý	28/11/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
455	Lò Thị Mai	12/11/2009	11B3	Khơ Mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
456	Tinh Thị Mọ	16/10/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
457	Hờ Du Nhi	13/01/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
458	Hờ A Nhia	18/08/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
459	Hạng Thị Phong	06/03/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
460	Ly Thị Phương	05/06/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
461	Quảng Thị Quyên	19/01/2009	11B3	Kháng	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
462	Ly Thị Sênh	06/12/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
463	Thảo Thị Sênh	28/09/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
464	Vàng Thị Sú	11/08/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
465	Lò Thị Tiến	08/08/2009	11B3	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
466	Lý Thị Tuệ	20/05/2009	11B3	Khơ Mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
467	Cả Thị Thảo	15/11/2009	11B3	Kháng	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
468	Tần Thanh Thảo	02/11/2004	11B3	Dao	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
469	Ly Thị Trừ	20/05/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
470	Lý Thị Vi	20/07/2009	11B3	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
471	Quảng Thị Viện	26/06/2009	11B3	Cống	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
472	Tao Hải Đăng	16/07/2009	11B3	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
473	Lù Duy Khánh	07/05/2009	11B3	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
474	Chánh A Châu	30/6/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
475	Tráng Thị Chi	24/11/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
476	Thào A Chông	12/09/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
477	Mùa Thị Pà Dánh	14/12/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
478	Giàng Thị Dua	15/11/2008	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
479	Tráng A Hạnh	12/07/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
480	Chánh A Lông	10/10/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
481	Giàng Thị Nấu	20/11/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
482	Hờ A Phong	01/10/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
483	Giàng Thị Sẻ	23/12/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
484	Lò Thị Thêm	03/10/2009	11B4	Sinh Mun	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
485	Ly A Tiên	23/3/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
486	Hờ A Vinh	25/9/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
487	Bạc Cầm Hoàng	13/1/2009	11B4	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
488	Giàng A Hồng	28/12/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
489	Lường Hương Lan	11/01/2009	11B4	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
490	Giàng A Sênh	06/10/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
491	Vàng A Sơn	12/02/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
492	Vừ A Thành	01/06/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
493	Nguyễn Phan Bình An	17/12/2009	11B4	Tày	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
494	Tòng Đình Bắc	07/01/2008	11B4	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
495	Mai Quốc Cường	24/3/2009	11B4	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
496	Chá A Dạy	11/12/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
497	Lò Văn Đông	09/01/2009	11B4	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
498	Nùng Minh Đức	14/5/2009	11B4	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
499	Hoàng Thế Quyền	14/8/2008	11B4	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
500	Ly A Thái	18/3/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
501	Lò Văn Thiện	16/9/2009	11B4	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
502	Giàng A Vàng	01/01/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
503	Ly A Vi	29/3/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
504	Trần Ngọc Tú	09/10/2009	11B4	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
505	Hoàng Việt Anh	20/11/2008	11B4	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
506	Sùng Thị Mãi	02/10/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
507	Vừ Thị Mía	30/8/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
508	Lường Văn Biên	11/04/2009	11B4	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
509	Giàng Thị Chư	01/02/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
510	Thào Thị Dừa	28/4/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
511	Thào Thị En	13/1/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
512	Vàng A Kim	20/5/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
513	Lường Văn Minh	09/09/2008	11B4	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
514	Lò Bảo Nam	08/04/2009	11B4	Lào	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
515	Chang Mỹ Nương	16/3/2009	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
516	Lò Sơn Ngải	15/11/2008	11B4	Xạ Phang	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
517	Tòng Duy Nhân	16/1/2009	11B4	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
518	Lường Hoài Thu	04/02/2004	11B4	Cống	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
519	Sùng A Vang	11/01/2007	11B4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
520	Vũ Đình Vỹ	22/8/2009	11B4	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
521	Trần Tuấn Anh	07/12/2009	11B5	Kinh	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
522	Sùng A Bảo	08/10/2009	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
523	Chánh A Biển	23/03/2009	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
524	Hạ A Bin	15/03/2009	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
525	Lường Văn Bình	09/12/2009	11B5	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
526	Quảng Ngọc Bình	14/04/2009	11B5	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
527	Mùa A Ca	14/09/2009	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
528	Sùng A Công	15/02/2009	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
529	Ly A Cú	26/06/2008	11B5	Mông	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
530	Sùng A Di	27/09/2009	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
531	Lường Bảo Duy	14/05/2009	11B5	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
532	Hoàng Văn Hiếu	01/11/2006	11B5	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
533	Phạm Minh Hiếu	11/01/2009	11B5	Kinh	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
534	Lê Ngô Hải Huy	02/12/2009	11B5	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
535	Sùng A Lành	08/08/2009	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
536	Giàng A Lử	25/12/2009	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
537	Vàng A Ly	14/04/2008	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
538	Lò Văn Mạnh	03/10/2009	11B5	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
539	Thào Công Minh	19/08/2009	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
540	Nông Minh Nhật	06/02/2009	11B5	Nùng	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
541	Hờ A Phênh	02/11/2009	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
542	Hạ Ngọc Phi	18/02/2009	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
543	Sùng A Phùa	03/09/2009	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
544	Phạm Văn Quang	17/08/2009	11B5	Kinh	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
545	Hạng A Sờ	27/02/2009	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
546	Tòng Hải Tinh	09/03/2009	11B5	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
547	Hạng A Tú	01/06/2009	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
548	Hạng A Thị	05/09/2009	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
549	Vàng A Thu	25/12/2009	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
550	Lầu A Trầu	17/01/2009	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
551	Vàng A Viên	20/09/2008	11B5	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
552	Lò Văn Viện	28/03/2009	11B5	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
553	Lê Trọng Đạt	16/03/2008	11B5	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
554	Lò Khánh Nguyên	23/10/2008	11B5	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
555	Thào A Ảnh	10/03/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
556	Giàng A Bang	30/12/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
557	Lường Văn Bình	03/05/2009	11B6	Khơ mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
558	Lò Văn Công	03/04/2009	11B6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
559	Sùng A Công	01/04/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
560	Thào A Chang	04/03/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
561	Giàng A Chính	29/11/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
562	Thào A Chú	29/09/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
563	Giàng A Dề	01/01/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
564	Hờ A Dính	19/01/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
565	Mùa A Dính	28/12/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
566	Giàng A Dũng	04/11/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
567	Vàng A Dũng	07/08/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
568	Lý A Đức	14/11/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
569	Sùng A Giàng	29/06/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
570	Sùng A Hù	20/05/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
571	Hạ A Hùng	16/11/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
572	Sùng A Hùng	15/09/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
573	Lý A Ka	01/11/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
574	Ly A Kỳ	05/10/2007	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
575	Giàng A Li	15/12/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
576	Thào A Ly	01/04/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
577	Vàng A Minh	16/06/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
578	Thào A Nha	09/06/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
579	Giảng A Nhè	09/07/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
580	Sùng A Phi	25/02/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
581	Lầu A Phong	06/08/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
582	Thào A Phúc	12/01/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
583	Hạng A Sáng	11/08/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
584	Hạng A Si	25/04/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
585	Giảng A Sinh	08/04/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
586	Giảng A Su	17/05/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
587	Sùng A Tòng	11/12/2008	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
588	Lý A Tủa	01/08/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
589	Chảng A Thanh	14/02/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
590	Vàng A Thanh	30/10/2009	11B6	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
591	Nguyễn Quang Bình	23/04/2006	11B6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
592	Lò Tiến Dũng	02/03/2008	11B6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
593	Lò Thị Minh Uyên	14/01/2008	11B6	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
594	Hạng A Dờ	08/10/2008	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
595	Thào Bảo Lộc	08/01/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
596	Hạng A Thành	10/11/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
597	Chang A Ly	06/10/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
598	Lò Nhật Nam	13/11/2009	11B7	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
599	Điều Trọng Nhân	21/12/2007	11B7	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
600	Chá A Hừ	03/07/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
601	Chang A Cá	07/03/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
602	Đặng Tiến Lộc	27/11/2008	11B7	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
603	Giảng A Lạng	27/08/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
604	Giảng A Long	18/06/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
605	Giảng A Tinh	03/10/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
606	Giảng Tráng Nhè	03/01/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
607	Hạng A Dơ	22/12/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
608	Hạng A Sính	07/10/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
609	Hồ Phìn Sáng	11/04/2009	11B7	Hoa	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
610	Lầu A Thoãn	02/03/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
611	Liều A Phai	01/03/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
612	Lý A Cờ	15/11/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
613	Ly A Minh	12/11/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
614	Lý A Minh	30/06/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
615	Mùa A Dình	27/07/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
616	Mùa A Hừ	26/12/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
617	Mùa A Sùng	10/10/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
618	Sùng A Cương	24/09/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
619	Sùng A Pao	26/02/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
620	Sùng A Si	07/12/2007	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
621	Thào A Nềnh Chừ	12/07/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
622	Thào Minh Trung	22/12/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
623	Vàng A Nù	22/01/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
624	Vàng A Sơn	27/09/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
625	Vàng A Tinh	22/01/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
626	Vì A Khanh	08/12/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
627	Vừ A Công	18/09/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
628	Vừ Xuân Kiên	06/01/2009	11B7	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
629	Vũ Đức Trường An	26/12/2009	11B8	Kinh	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
630	Lò Văn Bảo	23/10/2004	11B8	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
631	Hờ Thính Cường	01/09/2009	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
632	Lò Hải Nam	19/10/2009	11B8	Lào	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
633	Lò Văn Sinh	08/07/2009	11B8	Lào	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
634	Hạng A Tánh	05/09/2009	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
635	Lò Văn Thực	29/12/2009	11B8	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
636	Cà Xuân Tiếp	17/09/2009	11B8	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
637	Lò Văn Trường	15/11/2009	11B8	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
638	Giàng A Vảng	15/01/2009	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
639	Lầu A Bia	26/02/2009	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
640	Lường Văn Bình	01/11/2009	11B8	Khơ-mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
641	Quảng Báo Công	18/10/2009	11B8	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
642	Thào A Cơ	06/07/2009	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
643	Sùng A Chở	04/07/2009	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
644	Cháng Đan Huy	15/12/2009	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
645	Hạng Thị Ly	06/09/2009	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
646	Nguyễn Cẩm Ly	06/10/2009	11B8	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
647	Giàng Thị May	17/07/2009	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
648	Thào A Nam	20/07/2009	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
649	Quảng Thị Yến Nhi	24/01/2008	11B8	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
650	Lường Thị Yến Phương	22/08/2009	11B8	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
651	Sùng A Sáu	11/09/2006	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
652	Cháng Thị Súa	04/07/2009	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
653	Vàng A Tung	12/09/2008	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
654	Lường Văn Nam	07/02/2009	11B8	Khơ-mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
655	Nguyễn Hữu Gia Bảo	24/12/2008	11B8	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
656	Lý A Tông	25/03/2009	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
657	Lý A Tú	05/07/2009	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
658	Giàng A Tuấn	08/09/2009	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
659	Lầu A Thái	12/08/2009	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
660	Giàng A Thương	14/11/2009	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
661	Giàng A Trường	13/04/2009	11B8	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
662	Lù Triệu Vy	09/06/2008	11B8	Thái	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
663	Vừ A Cá	24/4/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
664	Mùa Thị Bích	14/6/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
665	Vàng Anh Chiến	02/02/2008	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
666	Giàng A Chua	23/10/2008	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
667	Vàng Ngọc Chung	26/6/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
668	Vàng A Cừ	04/12/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
669	Lầu A Dế	15/6/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
670	Thào Thị Di	26/11/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
671	Lầu Minh Địa	14/12/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
672	Sùng A Đông	11/12/2008	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
673	Lầu Thị Dợ	04/09/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
674	Lầu Thị Dừa	03/11/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
675	Lầu A Dung	20/1/2008	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
676	Lường Văn Dương	23/3/2008	11B9	Khơ Mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
677	Tráng Thị Hịa	27/5/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
678	Thào A Hồng	18/4/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
679	Giàng A Hùng	05/07/2008	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
680	Lầu A Khá	02/07/2008	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
681	Sùng A Khứ	06/12/2008	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
682	Sùng Thị Ly	23/11/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
683	Lò Văn Mạnh	15/8/2008	11B9	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
684	Vàng A Mạnh	09/09/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
685	Vừ A Mạnh	09/05/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
686	Giàng A Minh	13/11/2008	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
687	Sùng A Minh A	15/2/2008	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
688	Sùng A Minh B	20/8/2008	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
689	Sùng A Minh C	11/11/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
690	Cứ Thị Mỹ	16/3/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
691	Cháng A Nam	13/10/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
692	Vàng A Nam	06/06/2008	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
693	Mùa A Nhất	02/05/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
694	Vàng A Nềnh	03/12/2008	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
695	Chá Thị Nù	19/11/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
696	Vàng Thị Ong	09/06/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
697	Ly A Phạn	04/10/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
698	Tráng Hoa Phương	16/11/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
699	Vàng A Sầu	30/10/2008	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
700	Ly A Sinh	21/8/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
701	Lầu A Sơ	20/8/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
702	Sùng A Sơn	07/05/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
703	Giàng A Sụ	16/2/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
704	Lầu A Thắng	20/4/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
705	Giàng Thị Sùa	06/04/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
706	Sùng A Thu	10/11/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
707	Vàng A Thu	16/3/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
708	Sùng A Tính	25/11/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
709	Sùng A Trường	08/01/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
710	Vàng A Tủa	14/11/2008	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
711	Vừ Anh Tuấn	18/4/2008	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
712	Vàng A Vinh	06/05/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
713	Lầu A Xuân	16/8/2009	11B9	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
714	Lò Xuân An	28/11/2008	12C1	Khơ mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
715	Đinh Thị Tú Anh	27/6/2007	12C1	Kinh	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
716	Nguyễn Hoàng Anh	11/9/2008	12C1	Kinh	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
717	Tần Hà Anh	04/10/2008	12C1	Dao	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
718	Trần Quân Bảo	19/8/2006	12C1	Kinh	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
719	Giàng Thị Cam	25/10/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
720	Giàng A Chu	24/4/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
721	Sùng A Công	06/8/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
722	Lầu A Dia	07/4/2007	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
723	Lý Thị Dưa	26/10/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
724	Sùng A Dừa	02/12/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
725	Lầu A Dững	28/5/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
726	Sùng A Dững	20/01/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
727	Trần Tuấn Dũng	08/12/2006	12C1	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
728	Lường Thị Hà	18/10/2008	12C1	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
729	Vì Văn Hải	20/11/2008	12C1	Khơ mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
730	Lò Thị Hoại	21/11/2008	12C1	Thái	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
731	Vàng A Hùng	05/9/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
732	Quảng Thái Huy	18/5/2008	12C1	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
733	Lò Thị Hương	04/4/2008	12C1	Thái	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
734	Hoàng Thanh Hường	26/2/2008	12C1	Nùng	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
735	Lầu A Khánh	26/11/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
736	Chá Thị Kía	28/9/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
737	Lò Thị Lan	04/4/2008	12C1	Thái	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
738	Giảng A Làng	20/3/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
739	Lương Văn Long	30/10/2008	12C1	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
740	Ly A Mạnh	04/6/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
741	Vàng A Mua	07/4/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
742	Giảng Thị Nhung	27/3/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
743	Vàng A Nu	19/0/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
744	Sùng A Phai	12/11/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
745	Vừ A Phình	16/9/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
746	Hờ A Phòng	15/2/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
747	Giảng A Sỏ	11/03/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
748	Hạng A Sờ	22/08/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
749	Tráng Thị Sung	02/9/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
750	Vàng A Sừu	01/9/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
751	Hờ A Thu	19/4/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
752	Tạ Thị Thu	07/3/1992	12C1	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
753	Thiều Thanh Thúy	01/9/2007	12C1	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
754	Lò Văn Thuần	10/8/2008	12C1	Khơ mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
755	Vàng A Trò	28/11/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
756	Vừ A Tú	27/10/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
757	Ly A Tuấn	07/4/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
758	Vàng A Tuấn	14/4/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
759	Lý A Tùng	26/11/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
760	Hoàng Tổ Uyên	14/9/2006	12C1	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
761	Thảo A Việt	12/2/2008	12C1	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
762	Cháng Kha Ly Anh	02/06/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
763	Giảng Thị Ánh	20/01/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
764	Lò Văn Bin	09/09/2008	12C2	Khơ mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
765	Lù Thị Chang	22/04/2003	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
766	Vàng Thị Châu	06/07/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
767	Ly Thị Dải	01/07/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
768	Sùng A Dân	01/02/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
769	Vàng Thị Dế	20/02/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
770	Hờ A Dinh	22/11/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
771	Mùa A Dơ	19/10/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
772	Giảng Thị Dờ	26/04/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
773	Vàng Thị Dơ	10/04/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
774	Sùng A Ga	06/03/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
775	Cư A Giáo	22/12/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
776	Sùng A Gò	06/03/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
777	Giảng Thị Hà	04/03/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
778	Lò Văn Hồng	30/12/2007	12C2	Khơ mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
779	Lò Thị Huệ	10/04/2008	12C2	Kháng	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
780	Vì Thị Hư	12/07/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
781	Vì Thị Khơ	18/05/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
782	Thảo A Kô	01/11/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
783	Và A Lầu	03/10/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
784	Sùng Thị Lệ	02/06/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
785	Hạ A Linh	28/05/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
786	Thảo A Lừ	10/03/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
787	Vàng A Mạnh	03/03/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
788	Hạng A Minh	10/09/2007	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
789	Tráng Thị Mo	02/01/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
790	Lý Thị Mò	20/10/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
791	Lò Văn Mừng	01/03/2008	12C2	Khơ mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
792	Vàng Thị Nà	19/06/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
793	Lừu Thị Nga	10/07/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
794	Mào Văn Ngọc	18/10/2008	12C2	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
795	Sùng Thị Nủ	25/08/2006	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
796	Lý Kiều Oanh	17/04/2008	12C2	Tày	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
797	Hờ A Páo	17/06/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
798	Giàng Thị Phi	10/12/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
799	Lý Mạnh Quang	08/08/2008	12C2	Hà Nhì	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
800	Quảng Thị Sao	19/02/2008	12C2	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
801	Sinh Thị Si	03/03/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
802	Phảng Thị Súa 5/5	05/05/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
803	Phảng Thị Súa 7/6	07/06/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
804	Sùng A Sự	02/02/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
805	Lò Văn Thiệt	03/03/2008	12C2	Khơ mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
806	Giàng A Tú	21/01/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
807	Giàng A Và	30/04/2008	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
808	Lầu Thị Xi	01/09/2004	12C2	Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
809	Vương Hồng Anh	11/02/2008	12C3	Kinh	Học viên học GDTX	x			35000	4	140.000	
810	Poòng Văn Biên	18/09/2008	12C3	Thái	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
811	Lầu A Cái	06/04/2008	12C3	Mông	Học viên học GDTX		x		25000	4	100.000	
812	Lò Minh Châu	26/02/2008	12C3	Thái	Học viên học GDTX	x			35000	4	140.000	
813	Sùng A Chổng	11/06/2008	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
814	Và Thà Dénh	07/09/2008	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
815	Nguyễn Ngọc Anh Đức	13/11/2008	12C3	Kinh	Học viên học GDTX	x			35000	4	140.000	
816	Trần Hoàng Hải	21/11/2008	12C3	Kinh	Học viên học GDTX	x			35000	4	140.000	
817	Quảng Thanh Hải	07/04/2008	12C3	Thái	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
818	Bùi Khánh Hoà	29/04/2008	12C3	Kinh	Học viên học GDTX	x			35000	4	140.000	
819	Đình Việt Hoàng	27/04/2008	12C3	Kinh	Học viên học GDTX	x			35000	4	140.000	
820	Giàng A Hùng	17/07/2008	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
821	Tô Đức Hùng	26/10/2008	12C3	Thái	Học viên học GDTX	x			35000	4	140.000	
822	Lò Văn Huy	13/01/2008	12C3	Thái	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
823	Lò Văn Huy	13/04/2008	12C3	Thái	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
824	Bế Thị Thu Huyền	27/04/2008	12C3	Tày	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
825	Lò Văn Khương	07/03/2008	12C3	Thái	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
826	Giàng A Minh	09/10/2007	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
827	Vàng Bá Minh	12/10/2008	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
828	Vàng A Na	17/05/2008	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
829	Hạng A Nam	18/08/2008	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
830	Hà Hải Nam	31/10/2008	12C3	Kinh	Học viên học GDTX	x			35000	4	140.000	
831	Giàng A Nội	07/09/2008	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
832	Giàng A Phong	29/05/2008	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
833	Sùng A Phòng	10/05/2008	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
834	Vừ Anh Phương	06/11/2007	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
835	Vừ Bá Phương	12/02/2007	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
836	Vàng A Quý	04/08/2006	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
837	Hạng A Sà	03/03/2007	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
838	Sùng A Sinh	20/01/2008	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
839	Hạng Thị Sinh	16/03/2007	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
840	Giàng A Súa	16/05/2008	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
841	Hờ A Sự	09/03/2008	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
842	Khúc Văn Thương	06/03/2008	12C3	Kinh	Học viên học GDTX	x			35000	4	140.000	
843	Phạm Đức Trọng	17/09/2008	12C3	Kinh	Học viên học GDTX	x			35000	4	140.000	

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
844	Giảng Thanh Tú	28/04/2007	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
845	Vũ Đức Vinh	18/01/2008	12C3	Kinh	Học viên học GDTX	x			35000	4	140.000	
846	Chang A Vong	08/08/2008	12C3	Mông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
847	Lầu A Châu	12/02/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
848	Giảng A Chừ	13/10/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
849	Giảng A Công	28/08/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
850	Lý A Công	23/08/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
851	Mùa A Di	23/03/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
852	Thảo A Đông	28/10/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
853	Lò Việt Hoàng	27/11/2008	12C4	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
854	Lò Văn Huệ	12/05/2008	12C4	Khơ-mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
855	Lò Văn Huy	29/12/2003	12C4	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
856	Pờ Thành Long	16/11/2008	12C4	Hà Nhi	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
857	Thảo Hoàng Thành Long	13/11/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
858	Giảng A Lừ	01/09/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
859	Giảng A Ninh	29/01/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
860	Hạng A Nù	03/04/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
861	Sùng A Páo	27/02/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
862	Hồ Hồng Phi	22/02/2008	12C4	Hoa	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
863	Thảo A Phong	03/07/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
864	Goăng Seo Quý	02/01/2008	12C4	Hoa	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
865	Hạng A Sanh	24/12/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
866	Thảo A Sinh	13/12/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
867	Sùng A Thanh	19/02/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
868	Quảng Văn Thành	21/11/2008	12C4	Khơ-mú	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
869	Thảo A Thành	02/07/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
870	Sùng A Thú	25/11/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
871	Ly A Tổng	23/02/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
872	Hạng A Trinh	21/08/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
873	Vàng A Trung	24/06/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
874	Lầu A Tuấn	11/05/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
875	Mùa A Tuấn	08/12/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
876	Giảng A Tùng	06/10/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
877	Giảng A Tư	01/01/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
878	Vừ A Vá	12/02/2008	12C4	HMông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
879	Phạm Hoài Nam	14/09/2007	12C4	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
880	Nguyễn Hoàng Nhật	05/08/2008	12C4	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
881	Nguyễn Vũ Phi Hùng	11/09/2006	12C4	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
882	Phạm Việt Trung Anh	01/09/2007	12C5	Kinh	Học viên học GDTX	x			35000	4	140.000	
883	Cháo Ông Cáo	01/10/2008	12C5	Dao	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
884	Đặng Phú Châu	28/06/2008	12C5	Dao	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
885	Giảng A Chính	28/01/2008	12C5	HMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
886	Giảng A Chù	18/01/2008	12C5	HMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
887	Vàng Thị Cú	03/03/2008	12C5	HMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
888	Ly A Cự	03/04/2008	12C5	HMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
889	Giảng A Dề	10/10/2008	12C5	HMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
890	Mùa A Di	19/08/2008	12C5	HMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
891	Hoàng Quang Dơ	24/11/2008	12C5	HMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
892	Giảng Thị Dơ	13/09/2008	12C5	HMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
893	Thảo Thị Dơ	05/09/2008	12C5	HMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
894	Ly A Du	20/01/2008	12C5	HMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
895	Lường Văn Duy	10/08/2008	12C5	Thái	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
896	Phùng Tiền Đạt	26/11/2008	12C5	Kinh	Học viên học GDTX	x			35000	4	140.000	

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
897	Kháng A Đông	07/10/2008	12C5	HMMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
898	Vàng Thị Dör	13/06/2008	12C5	HMMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
899	Sùng A Gür	15/06/2008	12C5	HMMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
900	Vàng A Hạ	08/04/2008	12C5	HMMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
901	Lường Văn Hoàng	19/09/2008	12C5	Thái	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
902	Chàng A Hờ	27/02/2008	12C5	HMMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
903	Phùng Gia Huy	29/01/2008	12C5	HMMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
904	Lò Thị Hưng	05/04/2008	12C5	Thái	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
905	Hoàng Đình Khải	10/05/2008	12C5	Mường	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
906	Kháng A Ký	23/10/2008	12C5	HMMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
907	Giàng A Linh	26/08/2008	12C5	HMMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
908	Thào A Min	05/09/2008	12C5	HMMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
909	Thào A Minh	03/03/2008	12C5	HMMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
910	Thào A Nam	26/11/2008	12C5	HMMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
911	Lò Văn Nghĩa	10/07/2008	12C5	Thái	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
912	Giàng A Phình	09/07/2008	12C5	HMMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
913	Sùng A Săng	03/04/2008	12C5	HMMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
914	Cà văn Tâm	02/06/2006	12C5	Thái	Học viên học GDTX	x			35000	4	140.000	
915	Hàng Quốc Tân	16/12/2008	12C5	HMMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
916	Phạm Thị Thúy	11/09/2000	12C5	Kinh	Học viên học GDTX	x			35000	4	140.000	
917	Hàng A Tú	15/10/2008	12C5	HMMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
918	Lò Thị Tuyết	05/03/2008	12C5	Thái	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
919	Lò Thị Uyên	21/11/2008	12C5	Thái	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
920	Lý Trường Vũ	27/07/2006	12C5	HMMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
921	Mùa A Vừ	01/01/2008	12C5	HMMông	Học viên học GDTX			x	15000	4	60.000	
922	Quảng Thị Xuân	11/02/2008	12C5	Thái	Học viên học GDTX	x			35000	4	140.000	
923	Lầu Thị Báu	20/10/2007	12C6	HMMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
924	Hồ A Bì	06/02/2008	12C6	HMMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
925	Chang Chang Hoa	02/08/2008	12C6	Hà Nhi	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
926	Tổng Văn Khôi	02/12/2006	12C6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
927	Lò Thị Khuyến	09/08/2007	12C6	Lào	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
928	Hạng A Kia	01/03/2008	12C6	HMMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
929	Ly A Lồng	02/12/2008	12C6	HMMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
930	Chá Thị Nhia	01/09/2008	12C6	HMMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
931	Cư A Phử	15/08/2008	12C6	HMMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
932	Vàng A Phử	08/12/2008	12C6	HMMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
933	Sinh A Sử	10/05/2007	12C6	HMMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
934	Lường Văn Tất	15/03/2008	12C6	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
935	Giàng A Tính	21/08/2008	12C6	HMMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
936	Lầu A Vãnh	30/01/2008	12C6	HMMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
937	Thào Thị Châu	12/12/2008	12C6	HMMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
938	Vàng A Chờ	15/01/2008	12C6	HMMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
939	Thào A Cửa	24/01/2008	12C6	HMMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
940	Sùng A Đình	12/03/2008	12C6	HMMông	Học viên học GDTX		x		25.000	4	100.000	
941	Lường Văn Dũng	06/04/2008	12C6	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
942	Điều Chính Đạt	14/03/2008	12C6	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
943	Lò Văn Hà	06/08/2008	12C6	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
944	Mùa A Hờ	04/02/2008	12C6	HMMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
945	Poông Thị Mai Lệ	31/01/2008	12C6	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
946	Tần Anh Minh	07/02/2008	12C6	Dao	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
947	Giàng A Năng	01/02/2008	12C6	HMMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
948	Giàng A Năm	14/06/2008	12C6	HMMông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
949	Lò Văn Oai	09/02/2008	12C6	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	

STT	Họ tên học sinh	Ngày/ tháng/năm sinh	Lớp	Dân tộc	Đối tượng	Địa chỉ thường trú			Mức HP	Số tháng	Thành tiền	Ghi chú
						Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III				
950	Giàng A Pinh	15/11/2008	12C6	H'Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
951	Giàng A Thanh	20/04/2006	12C6	H'Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
952	Cử Trung Thành	03/03/2007	12C6	H'Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
953	Giàng A Tiểng	20/08/2008	12C6	H'Mông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
954	Vì A Trầu	28/12/2008	12C6	H'Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
955	Lò Văn Tùng	10/10/2008	12C6	Thái	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
956	Sùng A Vâng	19/12/2008	12C6	H'Mông	Học viên học GDTX			x	15.000	4	60.000	
957	Vì Tân Duy	22/03/2008	12C6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
958	Hoàng Thị Thuý Dương	26/08/2007	12C6	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
959	Lường Xuân Đang	24/05/2008	12C6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
960	Hoàng Trang Ly	02/08/2005	12C6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
961	Lò Văn Nam	28/01/2008	12C6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
962	Lò Minh Quyền	29/04/2008	12C6	Thái	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
963	Vương Thị Quỳnh	11/05/2007	12C6	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
964	Vàng Thị Sinh	26/03/2008	12C6	H'Mông	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	
965	Lê Công Vinh	13/07/2007	12C6	Kinh	Học viên học GDTX	x			35.000	4	140.000	

Danh sách này có 965 học viên./.